TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6-KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72/2026/QĐST-HNGĐ.	*Khánh Hòa, ngày 19 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 139/2026/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2026, giữa:

+ Nguyên đơn: **Bà Trần Thị Thanh Th** – sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường Ninh Chử, tỉnh Khánh Hòa.

+ Bị đơn: **Ông Nguyễn T** – sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Tổ dân phố K, phường Ninh Chử, tỉnh Khánh Hòa.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11/5/2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07*(bảy)* ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Thanh Th và ông Nguyễn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Th đồng ý trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung tên Nguyễn Hoàng Qu – sinh ngày: 23/4/2014 và Nguyễn Quân H – sinh ngày: 28/01/2020. Ông T đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung theo phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng là 4.000.000 đồng/tháng/01 người con kể từ tháng 6/2026 cho đến khi cháu Nguyễn Hoàng Qu, cháu Nguyễn Quân H trưởng thành và lao động tự túc được.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung; nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị Thanh Th đồng ý chịu 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí về cấp dưỡng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000^{đ} *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai số 0002645 ngày 08/4/2026 của Thi hành án dân tỉnh Khánh Hòa. Bà Th đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh;
- THADS Khánh Hòa;
- VKSND khu vực 6-Khánh Hòa;
- UBND phường Ninh Chử;
- Lưu (AV, HS).

THẨM PHÁN

Vân Thị Thu Sang